

Số /KL-TTr

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 8 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành các quy định của pháp luật về
Phòng cháy, chữa cháy năm 2026

Thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTr ngày 24/6/2026 của Chánh Thanh tra Công an tỉnh Tuyên Quang, về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy năm 2026, từ ngày 07/7/2026 đến ngày 17/7/2026, Đoàn thanh tra do đồng chí Thượng tá Tạ Thị Bích Thủy, Phó Chánh Thanh tra Công an tỉnh làm Trưởng đoàn, đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại 10 cơ quan, doanh nghiệp là đối tượng thanh tra¹.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 77/BC-ĐTTr ngày 13/8/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra; căn cứ các thông tin, tài liệu thu thập được và những quy định hiện hành của pháp luật, Chánh Thanh tra Công an tỉnh kết luận:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TẠI ĐỊA PHƯƠNG

- Tỉnh Tuyên Quang sau sáp nhập là địa bàn có quy mô lớn về diện tích và dân số trong khu vực trung du, miền núi phía Bắc. Với diện tích tự nhiên 13.795,51 km², dân số khoảng 1,865 triệu người, trên 20 dân tộc cùng sinh sống (trong đó dân tộc thiểu số chiếm trên 88%), tỉnh có 124 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 17 xã biên giới. Là tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, địa bàn rộng, địa hình phức tạp, chủ yếu là đồi núi, có nhiều khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, dân cư phân bố không đồng đều, một số khu vực dân cư ở xa trung tâm, giao thông đi lại khó khăn, đặc biệt trong mùa mưa lũ, sạt lở đất, rét đậm, rét hại. Đặc điểm trên tạo ra cả thuận lợi và khó khăn đối với công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC & CNCH) trên địa bàn tỉnh

- Trong những năm gần đây, với việc cơ cấu kinh tế chuyển dịch nhanh, sự phát triển các ngành nghề, nhất là trong lĩnh vực dịch vụ, du lịch và quá trình đô thị hóa, nhiều nhà ở và đơn vị kinh tế được xây dựng cao tầng, nhiều trụ sở cơ quan, cơ sở hạ tầng như chợ, trường học, cơ sở sản xuất chế biến gỗ, khai thác khoáng sản, cửa hàng xăng dầu, thủy điện được xây dựng mới và xuống cấp đây là những cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao. Vì vậy công tác PCCC&CNCH là nhiệm

¹(¹)Nhà máy sản xuất Gỗ ép thuộc Công ty TNHH Sao Việt Tuyên Quang; (²)Nhà máy sản xuất Giấy Tissue thuộc Công ty cổ phần Hồng Phát Tuyên Quang; (³)Khu vật liệu nổ Công nghiệp thuộc chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Hà Tuyên; (⁴)Cơ sở Karaoke NEW89 thuộc Công ty TNHH MTV Hiếu Nhân Nghĩa; (⁵)Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở Shophouse Hà Giang thuộc Công ty TNHH vận hành Vincom Retail; (⁶)Phòng khám Đa khoa Đức Minh, cơ sở 2; (⁷)Nhà máy thủy điện Sông Lô 4; (⁸)Trạm biến áp 220Kv thuộc Công ty truyền tải điện 1; (⁹)Khách sạn Four Points By Sheraton Hà Giang; (¹⁰)Nhà máy thủy điện Nho Quế 1.

vụ rất quan trọng. Do vậy trong những năm qua công tác PCCC & CNCH tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, hệ thống tổ chức, lực lượng PCCC và CNCH từng bước được kiện toàn phù hợp với địa bàn mới, Công an cấp xã sau sắp xếp có điều kiện phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phòng ngừa, tuyên truyền và xử lý cháy ban đầu, phong trào toàn dân PCCC được quan tâm đẩy mạnh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác tiếp nhận, quán triệt, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về PCCC

Trong kỳ thanh tra, các cơ sở là đối tượng thanh tra đã tiếp nhận 125 văn bản²² chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh và Công an tỉnh Tuyên Quang về công tác phòng cháy, chữa cháy. Sau khi tiếp nhận văn bản, các cơ quan, doanh nghiệp đã tổ chức quán triệt, triển khai tới toàn thể công nhân, viên chức, người lao động để thực hiện bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

2. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC; xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC; thành lập và duy trì hoạt động của đội PCCC cơ sở

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC

Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC đã được các cơ sở quan tâm thực hiện thường xuyên có hiệu quả bằng nhiều hình thức như: Treo băng rôn, khẩu hiệu; lồng ghép trong huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, tuyên truyền trên bảng tin và các kênh thông tin nội bộ... các cơ quan, doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã có tổ chức 97 buổi tuyên truyền với 2.763 lượt cán bộ, công nhân tham gia. Qua thanh tra, kiểm tra thực tế kiến thức của cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động tại cơ quan, doanh nghiệp cơ bản đáp ứng được yêu cầu về công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

- Việc xây dựng và duy trì phong trào toàn dân tham gia PCCC

Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ sở là đối tượng thanh tra đã luôn quan tâm triển khai thực hiện tốt việc xây dựng và duy trì phong trào toàn dân tham gia PCCC. Tại các tổ, kho, văn phòng, đơn vị trực thuộc của các doanh nghiệp đều có người lao động tham gia đội PCCC cơ sở.

Các cơ sở đã thành lập và duy trì hoạt động của Đội PCCC cơ sở theo đúng quy định; đã phối hợp với phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cấp Giấy chứng nhận cho 302 cán bộ, công nhân là đội

²² Nhà máy sản xuất gỗ ép thuộc Công ty TNHH Sao Việt Tuyên Quang: 08 văn bản; Nhà máy sản xuất Giấy Tissue thuộc Công ty cổ phần Hồng Phát Tuyên Quang: 02 văn bản; Kho vật liệu nổ Công nghiệp thuộc chi nhánh công nghiệp hóa chất Mỏ Hà Tuyn: 49 văn bản; Cơ sở Karaoke New 89 thuộc Công ty TNHH MTV Hiếu nhân nghĩa: 04 văn bản; Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở Shophouse Hà Giang thuộc Công ty TNHH vận hành Vin Com Retail: 08 văn bản; Phòng khám đa khoa Đức Minh, cơ sở 2: 09 văn bản; Nhà máy thủy điện Sông Lô 4: 06 văn bản; Trạm biến áp 220KV thuộc Công ty truyền tải điện 1: 28 văn bản; Khách sạn Four Points By Sheraton Hà Giang: n03 văn bản; Nhà máy thủy điện Ngo Quế 1: 08 văn bản.

viên của các đội PCCC cơ sở; tại thời điểm thanh tra các Đội viên đội PCCC của các doanh nghiệp đều đã được tập huấn và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Thiết bị bảo hộ và các công cụ, phương tiện chữa cháy đã được các doanh nghiệp trang bị đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu hoạt động của đội PCCC cơ sở theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an.

3. Việc ban hành theo thẩm quyền nội quy và biện pháp về PCCC cụ thể như: ban hành, phổ biến, niêm yết quy định, nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ hoặc chỉ dẫn về PCCC, thoát nạn phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở theo quy định

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã ban hành các quyết định về niêm yết nội quy PCCC, quy định sử dụng điện, quy định quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt và phổ biến đến toàn thể người lao động³, niêm yết tổng số **180** bộ nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy tại các khu vực nhà xưởng, phòng điện, phòng điều khiển trung tâm và các khu vực có nguy cơ cháy nổ; lắp đặt **49** biển "CẤM LỬA", "CẤM HÚT THUỐC", biển chỉ dẫn thoát hiểm, biển chỉ dẫn phương tiện chữa cháy theo đúng quy định, tại hành lang văn phòng và khu vực sản xuất đều bố trí sơ đồ thoát nạn dạ quang, bảo đảm quan sát rõ khi mất điện, theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 149/TT-BCA, ngày 31/12/2020 và Điều 3 Nghị định số 105/NĐ-CP, ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

4. Việc tổ chức thực hiện tự kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về PCCC

- Việc tổ chức tự kiểm tra các quy định về phòng cháy, chữa cháy của các cơ quan, doanh nghiệp

Tại thời điểm thanh tra, Đội PCCC cơ sở của các cơ quan, doanh nghiệp đã tổ chức thực hiện kiểm tra kiểm soát an toàn hằng ngày trước giờ giao ca; thực hiện kiểm tra toàn diện bằng văn bản 01 lần/tháng với các nội dung trọng tâm như tình trạng áp suất kim đo của các bình chữa cháy xách tay; kiểm tra hoạt động của hệ thống đèn chiếu sáng sự cố (đèn khẩn cấp) và chỉ dẫn thoát nạn (Exit). Thử ngắt điện cục bộ để kiểm tra rô-le tự động của máy bơm chữa cháy dự phòng chạy dầu Diesel. Nội dung tự kiểm tra của các cơ quan, doanh nghiệp cơ bản đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định 105/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

³ Quyết định số 07/QĐ-CTSV ngày 15/01/2026 của Nhà máy sản xuất Gỗ ép thuộc Công ty TNHH Sao Việt Tuyên Quang; Quyết định số 28/QĐ- PCCC & CNCH, ngày 10/9/2025 của Nhà máy sản xuất Giấy Tissue thuộc Công ty cổ phần Hồng Phát Tuyên Quang; Quyết định số 175/QĐ- CNHT, ngày 12/3/2024 của Khu vật liệu nổ Công nghiệp thuộc chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Hà Tuyên; Quyết định số 02/QĐ-PCCC ngày 01/10/2025 của Cơ sở Karaoke NEW89 thuộc Công ty TNHH MTV Hiếu Nhân Nghĩa; Quyết định số 04/QĐ-PCCC ngày 01/7/2026 của Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở Shophouse Hà Giang thuộc Công ty TNHH vận hành Vincom Retail; Quyết định số 40/QĐ-PK ngày 18/9/2025 của Phòng khám Đa khoa Đức Minh, cơ sở 2; Quyết định số 05/2025/QĐ-PCCC ngày 20/7/2025 của Nhà máy thủy điện Sông Lô 4; Quyết định số 95/QĐ-TTĐB3 ngày 18/1/2026 của Trạm biến áp 220Kv thuộc Công ty truyền tải điện 1; Quyết định số 2025-01/QĐ-PCCC ngày 01/7/2025 của Khách sạn Four Points By Sheraton Hà Giang; Quyết định số 42D/2025/QĐ-NQ1 ngày 24/9/2025 của Nhà máy thủy điện Nho Quế 1.

- Việc tổ chức thực hiện quy định về thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy

Các hạng mục công trình được xây dựng tại các cơ sở là đối tượng thanh tra đều thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC theo quy định. Về cơ bản các công trình xây dựng của các doanh nghiệp đã được các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn dự án, đơn vị tư vấn thiết kế, nhà thầu xây dựng, cơ quan cấp giấy phép xây dựng và cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy thực hiện đúng quy định về thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC⁴.

- Thực hiện trách nhiệm mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo quy định

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã mua đầy đủ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản và hàng hóa theo quy định. Giấy chứng nhận BHCNBB đảm bảo đúng, đủ nội dung theo quy định của Nghị định 67/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với việc lập hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC tại các cơ quan, doanh nghiệp

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã lập đầy đủ hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định; khai báo, cập nhật dữ liệu về PCCC quy định tại Điểm g Khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và cập nhật dữ liệu lên hệ thống số hóa của cơ quan quản lý.

⁴ Giấy chứng nhận số 41/TD-PCCC ngày 13/05/2024. Điều chỉnh lần 01 tại Giấy chứng nhận thẩm duyệt Phòng cháy chữa cháy số 11/TD-PCCC ngày 03/03/2025 và điều chỉnh lần 2 tại văn bản số 43/TD-PCCC ngày 05/06/2025; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp Văn bản nghiệm thu về PCCC số 69/NT-PCCC&CNCH ngày 21/07/2025 trước khi đưa vào vận hành chính thức (Khách sạn Four Points By Sheraton Hà Giang); Giấy chứng nhận số 02/TD-PCCC&CNCH ngày 21/01/2011; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp văn bản nghiệm thu về PCCC số 06/NT-PCCC&CNCH ngày 06/03/2012 trước khi đưa vào vận hành chính thức (Khu vật liệu nổ Công nghiệp thuộc chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Hà Tuyên); Giấy chứng nhận thiết kế về phòng cháy chữa cháy số 144/TD-PCCC ngày 10/10/2023 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Tuyên Quang; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hệ thống phòng cháy, chữa cháy số 02/NT-PCCC&CNCH ngày 15/01/2024 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Tuyên Quang trước khi đưa vào vận hành chính thức (Cơ sở Karaoke NEW89 thuộc Công ty TNHH MTV Hiếu Nhân Nghĩa); Giấy chứng nhận số 41/TD-PCCC ngày 13/05/2024. Điều chỉnh lần 01 tại Giấy chứng nhận thẩm duyệt Phòng cháy chữa cháy số 11/TD-PCCC ngày 03/03/2025 và điều chỉnh lần 2 tại văn bản số 43/TD-PCCC ngày 05/06/2025; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp Văn bản nghiệm thu về PCCC số 69/NT-PCCC&CNCH ngày 21/07/2025 trước khi đưa vào vận hành chính thức (Nhà máy sản xuất Giấy Tissue thuộc Công ty cổ phần Hồng Phát Tuyên Quang); Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 40/TD-PCCC ngày 22/8/2022; Văn bản thẩm duyệt thiết kế số 40/TD-PCCC ngày 22/11/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Hà Giang cấp; Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu số 29/TBNT-PCCC ngày 27/12/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Hà Giang về việc chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (Phòng khám Đa khoa Đức Minh, cơ sở 2); Giấy chứng nhận thiết kế về phòng cháy chữa cháy số 01/TD-PCCC ngày 06/01/2014; Biên bản nghiệm thu về Phòng cháy và chữa cháy ngày 19/9/2017; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp Văn bản nghiệm thu về PCCC số 35/TBNT-PCCC ngày 23/9/2017 của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hà Giang về việc “chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy” trước khi đưa vào vận hành chính thức (Thủy điện sông nho Quế 1); Giấy chứng nhận số 15/TD-PCCC ngày 09/10/2014; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp văn bản nghiệm thu về PCCC số 23/TBNT-PCCC ngày 10/06/2017 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH trước khi đưa vào vận hành chính thức (Nhà máy thủy điện Sông lô 4); Giấy chứng nhận số 847/TD-PCCC- P4 ngày 15/05/2020; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp văn bản nghiệm thu về PCCC số 1103/NT-PCCC&CNCH- P4 ngày 30/05/2022 trước khi đưa vào vận hành chính thức (Trạm điện 220KV Bắc Quang); Giấy chứng nhận số 02/TD-PCCC ngày 08/01/2020; Công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, cấp Văn bản nghiệm thu về PCCC số 04/NT-PCCC ngày 30/01/2024 trước khi đưa vào vận hành chính thức (Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở Shophouse Hà Giang thuộc Công ty TNHH vận hành Vincom Retail).

5. Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo quy định của pháp luật

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ của cơ sở cơ bản theo đúng Mẫu số PC06 quy định tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, được phê duyệt bởi người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp. Các cơ quan, doanh nghiệp cơ bản đã tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; đồng thời phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH khi có yêu cầu; tổ chức thực tập phương án chữa cháy với sự tham gia của các thành viên Đội PCCC cơ sở và cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao khả năng xử lý tình huống khi có sự cố xảy ra và đã kịp thời cập nhật, bổ sung, chỉnh lý phương án khi có sự thay đổi một trong những nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

6. Việc trang bị, duy trì tính năng sử dụng của trang thiết bị, phương tiện PCCC, CNCH đã trang bị, lắp đặt

- Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã trang bị phương tiện PCCC, CNCH theo quy định của tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật; thực hiện bảo dưỡng phương tiện PCCC, CNCH định kỳ theo quy định tại Điều 5, 6, 7 và Điều 8 Thông tư số 36/2025/TT-BCA; đã trang bị đầy đủ bình chữa cháy xách tay, họng nước chữa cháy, tủ chữa cháy, máy bơm chữa cháy, hệ thống báo cháy tự động, đèn exit, đèn sự cố và các phương tiện cứu nạn cứu hộ. Các phương tiện phòng cháy, chữa cháy đã được các cơ quan chức năng nghiệm thu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo đúng theo quy định; các thiết bị đều được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA. Hệ thống bơm chữa cháy được vận hành thử 02 lần/tháng, bình chữa cháy được kiểm tra áp suất thường xuyên và nạp sạc khi đến hạn.

- Qua kiểm tra thực tế tại các cơ sở ghi nhận kết quả như sau:

(1) Hệ thống báo cháy tự động

- Tại thời điểm thanh tra, 10/10 cơ sở đã tiến hành lắp đặt hệ thống báo cháy tự động tại các nhà, công trình, gian phòng theo đúng hồ sơ thiết kế.

- Kiểm tra, thử nghiệm thực tế tại các cơ quan, doanh nghiệp

+ Kiểm tra xác suất việc thi công lắp đặt nút ấn báo cháy, chuông đèn báo cháy, đầu báo cháy, tủ trung tâm báo cháy: Đã thi công, lắp đặt đầy đủ số lượng, vị trí lắp đặt bảo đảm theo hồ sơ bản vẽ thiết kế

+ Kiểm tra xác suất dây tín hiệu của hệ thống báo cháy tại tủ trung tâm, 01 tổ hợp chuông đèn, nút ấn báo cháy: dây tín hiệu chống cháy đi trong ống ghen bảo vệ bảo đảm tiết diện theo thiết kế đã được thẩm duyệt, nghiệm thu; đối với phần dây tín hiệu đi ngầm trong tường, trần nhà, đường ống kỹ thuật chủ cơ sở cam kết duy trì bảo đảm theo thiết kế đã được thẩm duyệt, nghiệm thu.

+ Kiểm tra thử nghiệm xác suất hoạt động của hệ thống báo cháy (thử nghiệm tác động xác suất lên nút ấn, tác động che tia chiếu của đầu báo cháy beam, tác động nhiệt, khói tương ứng các đầu báo cháy tại nhà xưởng số 5); kết quả: Chuông, đèn, nút ấn báo cháy hoạt động bình thường; đèn chỉ thị tác động báo cháy tại phía ngoài phòng làm việc có đầu báo cháy tác động sáng hoạt động, tủ trung tâm báo cháy hiển thị đúng khu vực thử nghiệm.

+ Kiểm tra khả năng liên động với các hệ thống kỹ thuật khác có liên quan: Khi thử nghiệm hệ thống chữa cháy hệ thống báo cháy đã được kết nối liên động và hoạt động báo cháy bình thường.

(2) Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn

- Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã lắp đặt đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn tại các khu vực xung quanh nhà xưởng, trước các lối rẽ trong công trình, trước lối ra thoát nạn của công trình bảo đảm vị trí, khoảng cách theo hồ sơ thiết kế. Cường độ sáng, khoảng cách giữa các đèn bảo đảm theo thiết kế.

- Thử nghiệm hoạt động của các đèn chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn khi bình thường và khi cắt điện; kết quả các đèn hoạt động bình thường, có nguồn điện dự phòng đảm bảo theo quy định.

(3) Hệ thống chữa cháy

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đều đã bố trí, xây dựng và lắp đặt các trạm bơm, bể nước chữa cháy; hệ thống nước chữa cháy phù hợp với hồ sơ thiết kế của từng cơ quan đơn vị

- Kiểm tra, thử nghiệm tại trạm bơm của các cơ quan đơn vị nhận thấy

+ Trạm bơm được đặt trong phòng độc lập, bảo đảm khoảng cách đến các hạng mục xung quanh theo hồ sơ thiết kế, đã lắp đặt đèn chiếu sáng sự cố;

+ Nguồn điện cấp cho máy bơm là nguồn ưu tiên lấy trực tiếp từ trạm biến áp của công trình;

+ Cấp điện cấp cho máy bơm là cấp được bảo vệ chống cháy, độc lập với cấp điện khác;

+ Chế độ hoạt động của trạm bơm: Các bơm chữa cháy được khởi động tự động bằng công tắc áp lực; phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt, nghiệm thu.

+ Hệ thống đường ống cấp nước chữa cháy kết nối máy bơm với hệ thống chữa cháy trong nhà, hệ thống cháy tự động và cấp đến các trụ nước chữa cháy bảo đảm theo thiết kế được thẩm duyệt, nghiệm thu.

+ Trạng thái đóng mở của các van trên hệ thống: Các van thường mở.

- Kiểm tra, Thử nghiệm phun nước tại 01 họng nước chữa cháy tại vị trí cao, xa nhất, thử nghiệm một số đầu phun Sprinkler tự động, lấy nước tại trụ nước chữa cháy, kết quả: áp lực tại đầu lăng chữa cháy bảo đảm tia nước đặc theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt; trụ nước chữa cháy bảo đảm cấp nước cho xe

chữa cháy theo chức năng thiết kế; đầu phun Sprinkler bảo đảm diện tích chữa cháy; các máy bơm chữa cháy khởi động tự động bảo đảm theo quy định.

(4) Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu và bố trí phương tiện cứu người, dụng cụ phá dỡ thông thường và phương tiện bảo hộ chống khói

- Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã trang bị các loại bình gồm: **856** bình chữa cháy bằng bột loại 08 kg, **180** bình chữa cháy bằng khí CO₂ loại 05 kg đặt trong với giá đựng phương tiện, **35** bình chữa cháy tự động loại 6kg treo trên trần; **12** bộ dụng cụ phá dỡ thông thường.

- Kiểm tra, thử nghiệm thực tế 10/10 cơ sở nhận thấy: Số lượng bình chữa cháy xách tay bảo đảm theo thiết kế, chủng loại, tem kiểm định phù hợp theo giấy chứng nhận kiểm định cùng với tem kiểm định; Vị trí đặt các bình chữa cháy bảo đảm theo hồ sơ thiết kế; Kiểm tra áp lực nạp bình theo đồng hồ đo áp tại đầu bình: Bảo đảm để sử dụng.

(5) Giải pháp cấp điện cho hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC: Nguồn điện ưu tiên cấp cho trạm bơm chữa cháy là nguồn điện xoay chiều lấy từ trạm biến áp, nguồn dự phòng cấp cho hệ thống báo cháy, phương tiện chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn là nguồn điện ác quy dự phòng.

7. Việc bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC theo quy định

- Các cơ quan, doanh nghiệp luôn quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm đáp ứng yêu cầu duy trì hoạt động của hệ thống, trang thiết bị và lực lượng PCCC cơ sở.

- Trong kỳ thanh tra, Tổng kinh phí đã bố trí cho công tác PCCC của các cơ quan, doanh nghiệp là **2.283.969.129** đồng⁵ phục vụ cho công tác kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và duy trì hoạt động của hệ thống PCCC; mua sắm, thay thế, bổ sung phương tiện, thiết bị PCCC, quần áo và trang bị bảo hộ cho lực lượng PCCC cơ sở; Chi phí tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC.

- Việc sử dụng kinh phí được thực hiện đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và quy chế quản lý tài chính của các cơ quan, doanh nghiệp, góp phần duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

8. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo

- Trong kỳ thanh tra, các cơ sở đã thực hiện nghiêm túc đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo về công tác PCCC và CNCH (định kỳ 6 tháng/lần), đồng

⁵ Nhà máy sản xuất Gỗ ép thuộc Công ty TNHH Sao Việt Tuyên Quang – ; Nhà máy sản xuất Giấy Tissue thuộc Công ty cổ phần Hồng Phát Tuyên Quang – 318.000.000 đồng; Khu vật liệu nổ Công nghiệp thuộc chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Hà Tuyên – 235.250.000 đồng; Cơ sở Karaoke NEW89 thuộc Công ty TNHH MTV Hiếu Nhân Nghĩa – 116.000.000 đồng; Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở Shophouse Hà Giang thuộc Công ty TNHH vận hành Vincom Retail – 74.280.000 đồng; Phòng khám Đa khoa Đức Minh, cơ sở 2 – 710.387.999 đồng; Nhà máy thủy điện Sông Lô 4 – 232.681.000 đồng; Trạm biến áp 220Kv thuộc Công ty truyền tải điện 1 – 37.200.330 đồng; Khách sạn Four Points By Sheraton Hà Giang – 264.000.000 đồng; Nhà máy thủy điện Nho Quê 1 – 131.920.800 đồng.

thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh vụ việc liên quan đến công tác PCCC và CNCH. Các báo cáo được lập đầy đủ, đúng nội dung, đúng thời hạn và lưu trữ theo quy định.

- Trong kỳ thanh tra, có 09/10 cơ quan, doanh nghiệp là đối tượng thanh tra được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh cũng như các đơn vị chức năng khác đến kiểm tra, hướng dẫn về PCCC và CNCH (*Công ty Hồng Phát Tuyên Quang chưa được được đơn vị chức năng kiểm tra về công tác PCCC*); qua kiểm tra 02/10 cơ quan, doanh nghiệp đã bị xử lý VPHC về lĩnh vực PCCC và CNCH ⁶.

III. KẾT LUẬN CỤ THỂ VỀ TỪNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Công tác tiếp nhận, quán triệt, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về PCCC

- *Ưu điểm:* Các cơ sở sau khi tiếp nhận văn bản đã tổ chức quán triệt triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền thực hiện các quy định về PCCC.

- *Hạn chế, thiếu sót:* Việc lưu trữ tài liệu về PCCC còn chưa khoa học, chưa đầy đủ (Nhà máy sản xuất Giấy Tissue thuộc Công ty cổ phần Hồng Phát Tuyên Quang).

2. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC; xây dựng phòng trào toàn dân tham gia PCCC; thành lập và duy trì hoạt động của đội PCCC cơ sở

- *Ưu điểm:* Các cơ sở đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH đến toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động nắm và thực hiện theo đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8, khoản 6 Điều 9 Luật PCCC và CNCH; các cơ quan, doanh nghiệp đã thành lập, duy trì hoạt động của Đội PCCC & CNCH và phân công người thực hiện nhiệm vụ PCCC tại cơ sở theo đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ- CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

- *Hạn chế, thiếu sót:* Tại thời điểm thanh tra, Công ty TNHH Sao Việt Tuyên Quang đã ban hành các Quyết định thành lập đội PCCC cơ sở và quyết định ban hành nội quy PCCC (Quyết định số 07/QĐ-CTSV ngày 15/01/2026; Quyết định số 16/2023/QĐ-SV, ngày 01/10/2023 về ban hành Quy chế hoạt động của Đội PCCC), tuy nhiên các căn cứ để ban hành quyết định nêu trên đã hết hiệu lực thi hành, Công ty vẫn chưa ban hành Quyết định mới để thay thế nhưng nội dung vẫn đảm bảo, đầy đủ theo quy định.

⁶ 1. Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở Shophouse Hà Giang thuộc Công ty TNHH vận hành Vincom Retail thực hiện Quyết định XPVPHC số 04/QĐ-XPVC ngày 22/01/2026 về hành vi không tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và CNCH cho đối tượng quy định tại các điểm c, d Điều 45 Luật PCCC và CNCH. Mức phạt tiền 10.000.000 đồng. Đơn vị đã chấp hành quyết định xử phạt; ² Nhà máy sản xuất Gỗ ép thuộc Công ty TNHH Sao Việt Tuyên Quang thực hiện Quyết định XPVPHC số 15/QĐ-XPVC ngày 13/01/2025 về hành vi không kiểm tra bảo dưỡng hệ thống PCCC định kỳ. Mức phạt tiền 2.000.000 đồng. Đơn vị đã chấp hành quyết định xử phạt.

3. Việc ban hành theo thẩm quyền nội quy và biện pháp về PCCC cụ thể như: ban hành, phổ biến, niêm yết quy định, nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ hoặc chỉ dẫn về PCCC, thoát nạn phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở theo quy định

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã ban hành nội quy và biện pháp PCCC; niêm yết nội quy, tiêu lệnh PCCC, biển báo, biển cấm, sơ đồ hoặc chỉ dẫn về PCCC tại các vị trí theo quy định; có lối thoát nạn phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở, theo đúng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; Điều 3 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

4. Việc tổ chức thực hiện tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về PCCC

Qua thanh tra cho thấy, các cơ sở đã quan tâm tổ chức thực hiện việc tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về PCCC, trong đó tập trung tự kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy định về PCCC; tình trạng hoạt động của các phương tiện PCCC; điều kiện về đường, lối thoát nạn; việc bảo đảm an toàn trong quá trình hoạt động và các điều kiện an toàn PCCC khác theo quy định. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế, thiếu sót về PCCC, đồng thời phân công người chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý và duy trì các điều kiện an toàn PCCC tại cơ sở.

5. Việc xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo quy định của pháp luật

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở là đối tượng thanh tra đã xây dựng, bổ sung, chỉnh lý và tổ chức thực tập phương án PCCC & CNCH theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; khoản 1 Điều 4 và khoản 1, khoản 5 Điều 15 và Điều 16 Nghị định 105/2025/NĐ-CP.

6. Việc trang bị, duy trì tính năng sử dụng của trang thiết bị, phương tiện PCCC, CNCH đã trang bị, lắp đặt

Tại thời điểm thanh tra, các cơ sở đã trang bị các thiết bị phương tiện PCCC, CNCH theo quy định của tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật; thực hiện bảo dưỡng phương tiện PCCC, CNCH định kỳ theo quy định tại Điều 5, 6, 7 và Điều 8 Thông tư số 36/2025/TT-BCA; trang bị đầy đủ bình chữa cháy xách tay, họng nước chữa cháy, tủ chữa cháy, máy bơm chữa cháy, hệ thống báo cháy tự động, đèn exit, đèn sự cố và các phương tiện cứu nạn cứu hộ. Các phương tiện phòng cháy, chữa cháy đã được các cơ quan chức năng nghiệm thu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo đúng theo quy định.

7. Việc bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC theo quy định

Các chủ cơ sở là đối tượng thanh tra đã quan tâm, bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC sử dụng kinh phí chi cho công tác PCCC theo quy định tại Khoản 9 Điều 8 Luật PCCC & CNCH số 55/2024/QH15 và Điểm đ, Khoản 1 Điều 8 Thông tư 36/2025/ TT-BCA, ngày 15/5/2025 của Bộ Công an;

8. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo

Các cơ quan, doanh nghiệp thực hiện việc báo cáo kết quả thực hiện công tác PCCC và CNCH theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; nội dung báo cáo bảo đảm theo mẫu PC04 Phụ lục VIII Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

IV. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, TRÁCH NHIỆM

1. Nguyên nhân:

* Về khách quan

- Địa bàn tỉnh Tuyên Quang sau sáp nhập rộng, địa hình phức tạp, nhiều khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, giao thông đến một số cơ sở còn khó khăn, ảnh hưởng đến công tác kiểm tra hướng dẫn và khả năng xử lý sự cố khi có cháy, nổ xảy ra.

- Hệ thống hạ tầng phục vụ PCCC tại một số khu vực chưa đồng bộ, nhất là đường giao thông, nguồn nước, điểm lấy nước phục vụ chữa cháy.

- Quy định pháp luật về PCCC, CNCH có những thay đổi, bổ sung; việc cập nhật, tổ chức thực hiện tại một số cơ sở còn gặp khó khăn

* Về chủ quan

- Người đứng đầu một số cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, trách nhiệm đối với công tác PCCC & CNCH, còn coi đây là nhiệm vụ của lực lượng Công an hoặc cán bộ được giao phụ trách.

- Công tác tự kiểm tra PCCC còn mang tính hình thức; việc phát hiện nguy cơ cháy, nổ còn chưa cao.

- Việc phân công trách nhiệm cho cán bộ, người lao động trong công tác PCCC chưa cụ thể; Hầu hết tại các cơ sở không có cán bộ chuyên môn sâu về pháp luật và kiến thức nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực PCCC và CNCH.

2. Trách nhiệm: Chịu trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót nêu trên trước hết thuộc về người đứng đầu các cơ sở có nguy hiểm về cháy nổ; cán bộ được phân công trực tiếp phụ trách công tác PCCC của các cơ quan, doanh nghiệp.

V. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG TRONG QUÁ TRÌNH THANH TRA

Quá trình thanh tra Đoàn thanh tra không áp dụng biện pháp xử lý đối với các đối tượng thanh tra.

VI. NHỮNG Ý KIẾN CÒN KHÁC NHAU GIỮA CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN THANH TRA: Không có.

VII. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

Căn cứ kết quả thanh tra, Chánh Thanh tra Công an tỉnh kiến nghị, yêu cầu các đơn vị là đối tượng thanh tra và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với các cơ sở là đối tượng thanh tra

- Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp, chủ cơ sở là đối tượng thanh tra công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025; tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được, chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được Đoàn Thanh tra ghi nhận tại biên bản làm việc và báo cáo này. Đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ các hạn chế, thiếu sót chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những hạn chế, thiếu sót nêu trên.

- Các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức thực hiện, quán triệt, tuyên truyền phổ biến đến toàn thể cán bộ, công nhân viên các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh và Công an tỉnh về công tác PCCC và CNCH như: Luật PCCC và CNCH; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ; Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an; thường xuyên tổ chức thực hiện phương án diễn tập về PCCC, CNCH tại đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc tổ chức, quản lý và duy trì các điều kiện về an toàn PCCC & CNCH.

- Tổ chức tự kiểm tra thường xuyên công tác PCCC & CNCH; kịp thời khắc phục nguy cơ cháy, nổ phát sinh.

2. Đối với các đơn vị có liên quan

2.1. Đối với Ban quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh Tuyên Quang

- Tăng cường công tác quản lý theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp, khu kinh tế thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về PCCC & CNCH; nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc duy trì các điều kiện an toàn về PCCC; kịp thời sao gửi các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của UBND tỉnh, Công an tỉnh về công tác PCCC & CNCH cho các doanh nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra việc bảo đảm hạ tầng PCCC chung của khu công nghiệp, nhất là đường giao thông phục vụ xe chữa cháy, hệ thống cấp nước, trụ nước, bể nước, hồ chứa nước và các điểm lấy nước phục vụ chữa cháy; kịp thời sửa chữa khắc phục khi có hư hỏng.

- Phối hợp với Công an tỉnh, lực lượng Cảnh sát PCCC & CNCH và Công an cấp xã, phường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, huấn luyện và thực tập phương án chữa cháy, CNCH; chú trọng phương án xử lý tình huống cháy lớn, cháy lan giữa các nhà xưởng, kho chứa hàng và sự cố hóa chất.

2.2. Đối với Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH Công an tỉnh

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn đối với các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao; Tiếp tục rà soát, phân loại các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao, nhất là khu công nghiệp, khu kinh tế; nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh, kho hàng, chợ, cơ sở lưu trữ, cơ sở sản xuất và các cơ sở sử dụng nhiều điện, nhiên liệu, vật liệu dễ cháy.

- Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đối với cơ sở thuộc diện quản lý PCCC, nguồn nước chữa cháy, lực lượng và phương tiện tại chỗ để phục vụ chỉ huy, điều hành khi có cháy, nổ xảy ra.

3. Tổ chức thực hiện kiến nghị

- Giao Thanh tra Công an tỉnh tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện nội dung Kết luận thanh tra theo quy định, chấn chỉnh đối với những tồn tại, hạn chế được chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

- Thủ trưởng các đơn vị được thanh tra căn cứ kết quả thanh tra, có kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm được ghi tại Biên bản thanh tra và Kết luận thanh tra; chỉ đạo tổ chức thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra gửi về Thanh tra Công an tỉnh trước ngày 20/9/2026 để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Công an
 - Đ/c Giám đốc CAT
 - Các đ/c Phó Giám đốc CAT
- } (để báo cáo);
- Các đơn vị là đối tượng Thanh tra (để thực hiện);
 - BQL dự án khu CN và kinh tế tỉnh,
Phòng PC07 (để phối hợp);
 - Lưu: TTr (Tr, 20b).

CHÁNH THANH TRA

Trung tá Phùng Sơn Dương